

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 436/CV-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 8 năm 2015

V/v: báo cáo Chuẩn đầu ra các chương
trình đào tạo

Kính gửi: Vụ Giáo dục Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện nội dung Công văn số 3333/BGDĐT-GDĐH ngày 02/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo Chuẩn đầu ra đối với các chương trình đào tạo, Trường Đại học Y - Dược, thuộc Đại học Thái Nguyên báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo các Chuẩn đầu ra đối với các chương trình đào tạo đang được triển khai đào tạo tại trường kèm theo Công văn này./.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Xuân Tráng

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

BÁO CÁO

Về chuẩn đầu ra đối với các chương trình đào tạo trong giáo dục đại học
(Kèm theo Công văn số 436 /CV-YD ngày 06 tháng 8 năm 2015)

I. Thông tin liên hệ

Lãnh đạo trường	Trưởng phòng Khảo thí & ĐBCLGD
Họ và tên: Nguyễn Văn Sơn Điện thoại: 0912804804 E-mail: vansonyk@yahoo.com Địa chỉ liên hệ: 284 đường Lương Ngọc Quyến Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Họ và tên: Nguyễn Quang Mạnh Điện thoại: 0915646678 E-mail: nguyenquangmanh@gmail.com Địa chỉ liên hệ: 284 đường Lương Ngọc Quyến Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

II. Thông tin chung

- Số lượng các chương trình đào tạo chính quy đang được thực hiện tại trường: 32 chương trình.
- Địa chỉ website công bố chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo đang được triển khai tại trường: <http://www.tnmc.edu.vn/webdhyd/index.php?language=vi&nv=3-cong-khai&op=Chuan-dau-ra-Dai-Hoc>
- Thông tin về các chương trình đào tạo đã công bố chuẩn đầu ra

Bảng 1: Các chương trình đào tạo đã công bố chuẩn đầu ra

TT	Tên các chương trình đào tạo	Trình độ đào tạo	Số quyết định về việc phê duyệt CTĐT có áp dụng chuẩn đầu ra, ngày ban hành	Số lượng sinh viên tính theo năm nhập học															
				2011				2012				2013				2014			
				(1)	(2)	(3)	(4)	(1)	(2)	(3)	(4)	(1)	(2)	(3)	(4)	(1)	(2)	(3)	(4)
1	Bác sĩ đa khoa hệ chính quy	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	273	269	0	0	397	361	397	100	415	377	415	100	492	465	492	100
2	Bác sĩ đa khoa hệ liên thông	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	227	224	0	0	275	270	275	100	336	323	336	100	360	354	360	100
3	Bác sĩ Răng hàm mặt	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012													20	18	20	100
4	Bác sỹ Y học dự phòng	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012									109	91	109	100	58	52	58	100
5	Dược sĩ đại học hệ chính quy	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	120	111	0	0	125	112	125	100	123	121	123	100	124	113	124	100
6	Dược sĩ đại học hệ liên thông	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	60	58	0	0	60	60	60	100	73	73	73	100	181	172	181	100
7	Cử nhân điều dưỡng hệ chính quy	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	64	60	0	0	54	51	54	100	71	62	71	100	94	68	94	100
8	Cử nhân điều dưỡng hệ liên thông	Đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	251	246	0	0	187	185	187	100	307	302	307	100	260	260	260	100
9	Cao đẳng Y tế học đường	Cao đẳng	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012					37	24	37	100	40	18	40	100	39	17	39	100
10	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm	Cao đẳng	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012					33	20	33	100	35	26	35	100	45	22	45	100
11	Bác sĩ chuyên khoa I Nội khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	29	28			31	31	31	100	30				80			
12	Bác sĩ chuyên	Sau đại	845/QĐ-YD	2	2			20	19	19	95	19				5			

	khoa II Nội khoa	học	ngày 10/8/2012															
13	Bác sĩ nội trú chuyên ngành Nội khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	1	1		5				7				0			
14	Cao học Nội khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	6	6		4	6	6	150	10	8	8	80	5			
15	Chuyên khoa I Ngoại khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	8	8		4	4	4	100	3				3			
16	Chuyên khoa II Ngoại khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	2	2		9	8	8	89	19				5			
17	Bác sĩ nội trú chuyên ngành Ngoại khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	9	8		5	1	1	20	3				2			
18	Bác sĩ chuyên khoa I Sản khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	12	11		0	0	0	0	12				10			
19	Bác sĩ chuyên khoa II Sản khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	3	3		9	9	9	100	2				12			
20	Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	23	23		0	0	0	0	5				9			
21	Chuyên khoa I Y học dự phòng	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	19	19		28	11	11	39,3	36				6			
22	Chuyên khoa II Y tế công cộng	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	24	20		0	2			56				25			
23	Cao học Y học dự phòng	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	3	3		5	5	5	100	3	3	3	100	3			
24	Tiến sĩ chuyên ngành Vệ sinh xã hội học và tổ chức y tế	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	5	1		5	1	1	20	2				6			
25	Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Da liễu	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	0	0		5	5	5	100	5				2			
26	Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Nhân khoa	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	0	0		0	0	0	0	1				4			
27	Bác sĩ Chuyên khoa I chuyên ngành Tai Mũi Họng	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	11	9		10	10	10	100	8				8			
28	Bác sĩ chuyên khoa I ngành Gây mê hồi sức	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	8	8		0	0	0	0	4				7			
29	Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Lao	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	0	0		0	0	0	0	1				0			
30	Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Tâm thần	Sau đại học	845/QĐ-YD ngày 10/8/2012	4	4		0	0	0	0	4				5			
31	Tiến sĩ Nhi khoa	Sau đại học	276/QĐ-YD ngày 04/3/2015	0	0		0	0			3				1			
32	Tiến sĩ Nội khoa	Sau đại học	276/QĐ-YD ngày 04/3/2015	0	0		0	0			0				5			
33	Thạc sĩ Ngoại khoa	Sau đại học	276/QĐ-YD ngày 04/3/2015	0	0		0	0			6	6	6	100	2			

Ghi chú: (1) Tổng số sinh viên nhập học; (2) Số sinh viên tốt nghiệp; (3) Số lượng sinh viên được đào tạo theo Chuẩn đầu ra; (4): Tỷ lệ sinh viên được đào tạo Chuẩn đầu ra so với tổng số sinh viên nhập học

III. Chuẩn đầu ra và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

1. Chuẩn đầu ra

- Các chuẩn đầu ra (Biểu 1) đã được lấy ý kiến rộng rãi của các nhà quản lý, các nhà khoa học, giảng viên và các nhà tuyển dụng lao động (các cơ sở y tế) trước khi công bố cho người học. Hầu hết các ý kiến đều đồng ý với chuẩn đầu ra (CDR) mà Nhà trường đã xây dựng.

- Căn cứ CDR này, Nhà trường đã tiến hành xây dựng chương trình đào tạo nhằm đáp ứng các CDR đã công bố. Hàng năm, Nhà trường tổ chức đánh giá sinh viên tốt nghiệp để xem xét mức độ đạt được của chương trình đào tạo so với CDR đã công bố.

- Việc xây dựng CĐR cho các học phần chưa được Nhà trường triển khai cụ thể. Tuy nhiên, CĐR học phần đã được thể hiện ở mục tiêu học phần (thuộc đề cương chi tiết). Tất cả các học phần thuộc chương trình đào tạo đều có đề cương chi tiết cụ thể, rõ ràng.

- Hàng năm, Nhà trường tổ chức đánh giá sinh viên tốt nghiệp, nội dung kiểm tra, đánh giá được xây dựng dựa trên CĐR của chương trình đào tạo đã công bố. Đối với các học phần thuộc chương trình đào tạo, nội dung kiểm tra, đánh giá được xây dựng dựa vào mục tiêu của học phần.

2. Các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

- Nhà trường có đầy đủ giảng đường, phòng học, phòng thực tập, phòng thí nghiệm, bệnh viện thực hành, ký túc xá, thư viện đảm bảo phục vụ tốt công tác đào tạo và được công khai trên website của Trường tại địa chỉ: <http://www.tnmc.edu.vn/webdhyd/index.php?!language=vi&nv=3-cong-khai>

- Đội ngũ giáo viên của trường đáp ứng đầy đủ về số lượng và trình độ chuyên môn, đảm bảo thực hiện tốt các chương trình đào tạo. Số lượng và trình độ chuyên môn giảng viên cho từng chương trình đào tạo cụ thể được công bố công khai trên website của trường.

3. Đề xuất, kiến nghị

Xây dựng và công bố chuẩn đầu ra là yêu cầu bắt buộc, là cam kết của Nhà trường về năng lực và chất lượng đào tạo để xã hội giám sát và người học biết. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chúng tôi có những khó khăn, vướng mắc như sau:

- Theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 bản dự thảo CĐR cần lấy ý kiến của các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng và cựu sinh viên. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vì lý do khách quan và chủ quan, sự tham gia của các thành phần này cho xây dựng CĐR là hạn chế. Trong thời gian tới, Nhà trường sẽ tăng cường mời các thành phần này cùng tham gia xây dựng, rà soát, chỉnh sửa CĐR.

- Do CĐR của học phần chưa được cụ thể hóa vì thế việc kiểm tra, đánh giá chưa dựa vào CĐR học phần mà dựa vào mục tiêu học phần. Để thống nhất thực hiện, đề nghị Bộ giáo dục và Đào tạo có văn bản hướng dẫn cách thức xây dựng CĐR học phần cũng như kiểm tra, đánh giá dựa vào CĐR học phần.

- Đánh giá người học sau khi hoàn thành khóa đào tạo để xem xét sản phẩm đào tạo có đáp ứng với các CĐR không là việc làm cần thiết mà các cơ sở giáo dục đang làm. Tuy nhiên, triển khai công việc này ở các cơ sở đào tạo là rất khác nhau, chưa thống nhất, kết quả đánh giá chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của đánh giá chuẩn đầu ra ngành đào tạo. Lý do chủ quan do các cơ sở giáo dục thiếu kinh nghiệm và thiếu nguồn lực để triển khai. Để thực hiện tốt công việc này, đề nghị Bộ giáo dục và Đào tạo có văn bản hướng dẫn đồng thời tổ chức các khóa tập huấn cải thiện năng lực cho các cán bộ làm công tác này./.

